

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI  
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 02/2024/QĐST-VDS

Ngày: 12-3-2024

V/v: “*Hủy bỏ Quyết định  
tuyên bố một người mất tích*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Tp. Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 3 năm 2024*

## QUYẾT ĐỊNH

**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Kim Loan.

*Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Quỳnh Nương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 317/2023/TLST-VDS, ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc “*Yêu cầu hủy bỏ Quyết định tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 07/2024/QĐST-VDS, ngày 26 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Trần Thị Xuân T**, sinh năm: 1967; địa chỉ: **Tổ dân phố T, phường , T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi**. Có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Tấn S**, sinh năm: 1963; địa chỉ: **Khu dân cư S, tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi**. Có đơn xin vắng mặt.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 26 tháng 12 năm 2023, bà **Trần Thị Xuân T** trình bày: Bà **T** và ông **Nguyễn Tấn S** chung sống hạnh phúc với nhau từ 1985 có với nhau hai người con trai đã trưởng thành nhưng không đăng ký kết hôn. Vào thời điểm tháng 10 năm 2010 kinh tế gia đình gặp khó khăn nên hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, lời qua tiếng lại với nhau, bà **T** vào Thành phố Hồ Chí Minh làm ăn, không nói cho ông **Nguyễn Tấn S** biết địa chỉ, đến năm 2014 ông **Nguyễn Tấn S** làm đơn gửi đến Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **T** mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số: 24/2014/QĐDS-ST ngày 28/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Tiếp đến, ông **Nguyễn Tấn S** làm đơn yêu

cầu ly hôn với bà T. Ngày 14/5/2014, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi giải quyết ông Nguyễn Tấn S ly hôn với bà Trần Thị Xuân T theo Bản án số: 14/2015/HNGĐ-ST ngày 14/5/2015.

Ngày 10/11/2023, bà T về lại địa phương và trình báo Công an phường T để làm các thủ tục hành chính và căn cước công dân theo quy định nhưng Tòa án đã tuyên bố bà T mất tích nên không làm được các thủ tục hành chính, căn cước công dân. Nay, bà Trần Thị Xuân T yêu cầu Tòa án giải quyết Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số: 24/2014/QĐDS-ST ngày 28/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về việc tuyên bố bà Trần Thị Xuân T, sinh năm: 1967, hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Khu dân cư G, thôn T, thị trấn S (nay là thành phố Q), tỉnh Quảng Ngãi, đã mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Đề nghị áp dụng các Điều 27, 35, 390 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 70 Bộ luật dân sự 2015, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị Xuân T: Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số: 24/2014/QĐDS-ST ngày 28/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về việc tuyên bố bà Trần Thị Xuân T, sinh năm: 1967, hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Khu dân cư G, thôn T, thị trấn S (thành phố Q), tỉnh Quảng Ngãi, nay là phường T, thành phố Q, đã mất tích. Bản án hôn nhân và gia đình số 14/2014/HNGĐ-ST ngày 28/11/2014 về việc ly hôn giữa ông Nguyễn Tấn S và bà Trần Thị Xuân T vẫn có hiệu lực pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp thấy rằng: Từ tháng 11 năm 2023 bà Trần Thị Xuân T trở về Quảng Ngãi và đến Công an phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi trình báo về việc bà đã trở về địa phương.

[2] Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã tiến hành làm việc với ông Nguyễn Tấn S, anh Nguyễn Huy N (con chung của bà T và ông S) và xác minh tại Công an phường T, thành phố Q đều xác định trước đây bà Trần Thị Xuân T có nơi cư trú tại Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, tháng 11/2023 bà T đã trở về địa phương và đến Công an phường trình báo. Xét thấy: Bà Trần Thị Xuân T yêu cầu hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 24/2014/QĐ-VDS ngày 28/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về việc tuyên bố bà Trần Thị Xuân T đã mất tích, là chính đáng, có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 70 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 390 Bộ luật tố tụng nên được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 369, 370, 371, 372, 390 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 70 của Bộ luật Dân sự 2015.

Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà **Trần Thị Xuân T.** Hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số: 02/2014/QĐ-VDS ngày 28/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về việc tuyên bố bà **Trần Thị Xuân T.**, sinh năm: 1967; hộ khẩu và nơi cư trú cuối cùng: **Khu dân cư S, thôn T, thị trấn S, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là Thôn T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi)**, đã mất tích.

2. Hậu quả pháp lý của việc hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích: Bản án hôn nhân và gia đình số 14/2015/HNGĐ-ST ngày 14/5/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về việc ly hôn giữa ông **Nguyễn Tấn S** và bà **Trần Thị Xuân T** vẫn có hiệu lực pháp luật.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà **Trần Thị Xuân T** phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000938 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu bà **Trần Thị Xuân T**, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông **Nguyễn Tấn S** có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- UBND phường Trương Quang Trọng;
- Công an nhân dân phường Trương Quang Trọng.
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp**

**Lê Thị Kim Loan**

